

LUẬT THẬP TỤNG

QUYỂN 9

I. CHÍN MƯƠI PHÁP BA DẬT ĐỀ:

1. Giới Cố Ý Vọng Ngữ:

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó có một luận nghị sư ở Nam Thiên trúc dùng tấm lá sắt đồng quấn quanh bụng rồi đốt đuốc đi vào thành Xá-vệ. Có người thấy liền hỏi nguyên do, đáp rằng: “Tôi trí tuệ nhiều nên sợ bụng bể và vì muốn chiếu sáng tối tăm nên mới làm như thế”, người kia nói: “Bà-la-môn ngu si, mặt trời đang chiếu sáng vì sao nói là tối tăm”, đáp: “Các người không biết, tối tăm có hai: Một là không có mặt trời mặt trăng và đèn đuốc, hai là không có trí tuệ sáng suốt”, người kia nói: “Ông chưa gặp Thích tử Ha-đa nên mới nói lời này, nếu gặp rồi thì ông mới là ban ngày thì tối, ban đêm thì sáng”, lúc đó nhân dân trong thành liền đi mời Tỳ kheo Ha-đa đến để cùng luận nghị. Tỳ kheo Ha-đa nghe rồi trong lòng lo buồn, bắt đắc dĩ phải vào thành, giữa đường gặp hai con dê đực đánh nhau liền suy nghĩ: “Một con là Bà-la-môn, một con là ta, nếu cùng đấu tranh thì ta không bằng”, nghĩ rồi càng thêm lo buồn; đi tới phía trước lại gặp hai con trâu đánh nhau liền nghĩ giống như trên; tiếp tục đi tới lại gặp hai người đang đánh nhau liền nghĩ giống như trên. Sắp tới luận trường lại gặp một người nữ mang bình nước đầy, bình nước bị vỡ liền suy nghĩ: “Ta thấy toàn là tướng không tốt lành, không biết phải làm sao”, bắt đắc dĩ phải vào trong luận trường, vừa nhìn thấy tướng mạo của luận sư kia liền tự biết mình không bằng nên càng thêm lo buồn. Vừa ngồi xuống, mọi người liền bảo hãy cùng luận nghị, đáp rằng: “Ngày nay trong người tôi không khỏe, hãy đợi đến ngày mai”, nói rồi liền trở về trú xứ đợi đến cuối đêm bỏ đi đến thành Vương xá. Trời sáng nhân dân trong thành tụ họp đợi hoài không thấy Tỳ kheo Ha-đa đến, biết thời giờ đã qua liền đi đến trong Kỳ hoàn tìm kiếm, một Tỳ kheo nói: “Tỳ kheo Ha-đa vào cuối đêm đã đắp y mang bát đi rồi”, mọi người nghe rồi liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ kheo lại cố ý nói dối”,

một người truyền nói cho hai người lần lượt lan truyền khắp trong thành. Có Tỳ kheo thiếu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp Tỳ kheo tăng rồi quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ kheo lại cố ý nói dối”, quở trách rồi bảo các Tỳ kheo: “Do mười lợi nên kết giới cho các Tỳ kheo, từ nay giới này nên nói như sau:

Nếu Tỳ kheo cố vọng ngữ phạm Ba-dật-đề.

Cố vọng ngữ là biết việc này không như thế, vì dối người khác nên nói khác. Ba-dật-đề là tội này thiêu đốt ngăn che, nếu không sám có thể chướng ngại đạo.

Tướng phạm trong giới này là tội vọng ngữ phân biệt có năm : Loại vọng ngữ kết vào tội Đột-kiết-la, loại kết vào tội Ba-dật-đề, loại kết vào tội Thâu-lan-giá, loại kết vào tội Tăng-già-bà-thi-sa và loại kết vào tội Ba-la-di. Tội vọng ngữ thuộc Ba-la-di là tự biết mình không có Thánh pháp mà nói với người là tôi có Thánh pháp. Tội vọng ngữ thuộc Tăng-già-bà-thi-sa là dùng bốn pháp Ba-la-di không căn cứ vu báng Tỳ kheo khác. Tội vọng ngữ thuộc Thâu-lan-giá là tội vọng ngữ dưới Ba-la-di hay Tăng-già-bà-thi-sa. Tội vọng ngữ thuộc Ba-dật-đề là nếu Tỳ kheo dùng tội Tăng-già-bà-thi-sa không căn cứ vu báng Tỳ kheo khác. Tội vọng ngữ thuộc Đột-kiết-la là trừ bốn loại vọng ngữ trên, các trường hợp vọng ngữ khác đều kết tội Đột-kiết-la. Nếu Tỳ kheo không thấy sự việc mà nói là thấy thì phạm Ba-dật-đề; hoặc thấy mà nói là không thấy; hoặc thấy tướng là không thấy mà nói với người khác là thấy; hoặc không thấy tướng là thấy mà nói với người khác là không thấy; hoặc thấy mà nghi không biết là thấy hay không thấy lại nói với người khác là không thấy; hoặc không thấy mà nghi không biết là thấy hay không thấy lại nói với người khác là thấy thì đều phạm Ba-dật-đề; nghe hiểu biết cũng giống như vậy. Nếu tùy tâm tưởng mà nói thì không phạm.